

Hà Nội, ngày 12 tháng 08 năm 2022

BẢN TIN NGÀY

DỰ BÁO NGẬP ÚNG PHỤC VỤ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH THỦY LỢI TIÊU THOÁT NƯỚC CHO SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VÀ DÂN SINH

Khu vực Trung du và Đồng bằng Bắc Bộ

(15h Ngày 12/08/2022)

1. Lượng mưa

Trong ngày 11/08 khu vực Trung du và đồng bằng Bắc Bộ có mưa với lượng phổ biến từ 74-140mm/24h, một số nơi có mưa to hơn cụ thể như sau: Hưng Yên (KT) (Hưng Yên): 216mm/24h, Cô Tô (Quảng Ninh): 206.2mm/24h, Triều Dương (Thái Bình): 186mm/24h, Láng (Hà Nội): 157.2mm/24h, Hà Đông (Hà Nội): 154.3mm/24h, Hải Dương (Hải Dương): 151.5mm/24h, Phủ Lý (KT) (Hà Nam): 149mm/24h, Tiên Yên (Quảng Ninh): 147.7mm/24h, Minh Đài (Phú Thọ): 144.3mm/24h, Vĩnh Yên (Vĩnh Phúc): 138.8mm/24h, Kiến An (Hải Phòng): 138mm/24h, Đồn Sơn (Quảng Ninh): 137mm/24h, Bến Hồ (Bắc Ninh): 134mm/24h, Lâm Sơn (Hòa Bình): 131mm/24h, Chanh Chử (Hải Phòng): 129mm/24h, Tam Đảo (Vĩnh Phúc): 127.9mm/24h.

Đến 13h ngày 12/08, khu vực Trung du và đồng bằng Bắc Bộ tiếp tục có mưa với lượng phổ biến từ 13.1 ÷ 120mm/18h, một số trạm có mưa to cụ thể như sau: Láng (Hà Nội): 231mm/18h, Sơn Tây (KT) (Hà Nội): 132mm/18h, Thái Bình (KT) (Thái Bình): 125mm/18h, Đông Xuyên (Hải Phòng): 124mm/18h, Ba Thá (Hà Nội): 121mm/18h, Lâm Sơn (Hòa Bình): 119mm/18h, Sơn Tây (TV) (Hà Nội): 116mm/18h, Tam Đảo (Vĩnh Phúc): 104mm/18h, Trung Hà (Hà Nội): 103mm/18h, Chanh Chử (Hải Phòng): 102mm/18h, Hòn Dấu (Hải Phòng): 95mm/18h, Phú Thọ (Phú Thọ): 91mm/18h, Phú Thọ (Phú Thọ): 91mm/18h.

Khu vực	Lượng mưa từ 19h ngày 9/08 đến 07h ngày 10/08			Lượng mưa từ 05/8 đến 10/08		Dự báo mưa	
	Tổng lượng	Một số trạm có mưa	Một số địa phương có mưa	Tổng lượng	Một số trạm mưa lớn	Lượng mưa	Các tỉnh có mưa
Trung du và đồng bằng Bắc Bộ	Phổ biến từ 13 ÷ 120mm	Láng: 231mm; Sơn Tây (KT): 132mm; Thái Bình (KT): 125mm; Đông Xuyên: 124mm;	Thái Bình (KT) (Thái Bình): 125mm/18h, Đông Xuyên (Hải Phòng): 124mm/18h	Phổ biến từ 87 ÷ 360mm	Láng, Hưng Yên (KT), Triều Dương, Sơn Tây (KT), Sơn Tây (TV), Cô Tô, Hải Dương, Vĩnh Yên	Từ ngày từ sau 13h ngày 12/08 ÷ 14/08 tổng lượng mưa phổ biến từ 0 ÷ 30mm. Lượng mưa ngày có thể đạt từ 4 ÷ 21mm/ngày.	Quảng Ninh, Phú Thọ, Hải Dương, Hải Phòng

Dự báo ngày từ sau 13h ngày 12/08-14/08, khu vực Trung du và đồng bằng Bắc Bộ sẽ có mưa với lượng phổ biến từ 0-30mm/ngày, mưa lớn tập trung ở khu vực như Quảng Ninh, Phú Thọ, Hải Dương, Hải Phòng...

Tỉnh	Sông	Tên trạm	Lượng mưa dự báo ngày (mm)			
			từ sau 13h ngày 12/08	13/08	14/08	Tổng
Phú Thọ	Thao	Minh Đài	4.4	27.0	3.1	34.5
Phú Thọ	Lô	Vụ Quang	3.6	13.6	0.9	18.1
Phú Thọ	Hồng	Việt Trì	4.2	13.3	1.0	18.5
Bắc Giang	Lục Nam	Sơn Động	4.3	15.0	1.8	21.1
Bắc Giang	Lục Nam	Cầm Đàn	4.7	11.9	2.4	19.0
Quảng Ninh	Ven biển	Quảng Hà	4.6	15.1	0.8	20.5
Quảng Ninh	Ven biển	Tiên Yên	4.1	13.7	1.4	19.2
Quảng Ninh	Ven biển	Cửa Ông	5.6	13.9	1.1	20.6
Quảng Ninh	Ven biển	Bãi Cháy	11.2	21.0	16.3	48.5
Quảng Ninh	Đào	Cô Tô	6.8	43.9	5.9	56.6
Quảng Ninh	Thái Bình	Đồn Sơn	7.2	28.5	7.3	43.0
Quảng Ninh	Thái Bình	Bến Triều	7.6	19.9	11.0	38.5
Hải Phòng	Thái Bình	Phủ Liễn	1.1	10.7	0.8	12.6
Hải Phòng	Luộc	Chanh Chử	0.2	20.4	12.2	32.8
Hà Nội	Đà	Trung Hà	4.2	13.3	1.0	18.5
Hà Nội	Hồng	Láng	3.6	12.7	0.7	17.0
Hà Nội	Đuống	Thượng Cát	4.1	13.7	1.4	19.2
Hải Dương	Hồng	Hải Dương	1.6	12.2	3.6	17.4
Hải Dương	Thái Bình	Chí Linh	2.1	16.0	2.1	20.2
Hải Dương	Thái Bình	Cát Khê	1.5	25.3	1.5	28.3
Hải Dương	Thái Bình	Phủ Lương	0.5	19.9	1.0	21.4
Hải Dương	Kinh Thầy	Bến Bình	3.1	12.2	1.7	17.0
Hải Dương	Kinh Môn	An Phụ	2.6	14.1	1.4	18.1
Hải Dương	Gù	Bá Nha	0.9	21.5	3.8	26.2
Hà Nam	Đáy	Phủ Lý (KT)	4.1	11.6	0.6	16.3

2. Mục nước thực đo tại các trạm thủy văn

Các sông khu vực Bắc Bộ mực nước tại: sông Bôi tại Hưng Thi trên BĐ I: 0.57m; sông Chảy tại Bảo Yên trên BĐ III: 1.62m; sông Phó Đáy tại Quảng Cư trên BĐ I: 0.24m; sông Nậm Mu tại trạm Tà Gia; sông Đà tại trạm Tà Hộc; sông Thao tại trạm Yên Bái (TV); sông Ngòi Hút tại trạm Ngòi Hút; sông Lô tại trạm Vụ Quang; sông Hồng tại trạm Việt Trì; sông Lô tại trạm Hà Giang (TV); sông Lô tại trạm Vĩnh Tuy; sông Lô tại trạm Hàm Yên; sông Gâm tại trạm Na Hang; sông Lô tại trạm Tuyên Quang (TV); sông Cầu tại trạm Thác Giềng; có xu thế tăng lên. Các sông còn lại mực nước có xu thế giảm hoặc không đổi.

Tỉnh	Sông	Tên trạm	Mục nước trung bình ngày thực đo (m)						Hmax		Mục nước hiện tại (m) 12/08/22 13:00	Mục nước tương ứng với các cấp báo động (m) (QĐ số 05/2020/QĐ-TTg 31/01/2020)			Ghi chú
			07/08	08/08	09/08	10/08	11/08	12/08	(m)	Thời điểm xuất hiện		I	II	III	
Phú Thọ	Bứa	Thanh Sơn	20.61	20.43	20.27	20.15	21.61	22.47	23.59	12/08/22 1:00	21.84	23.00	24.50	26.00	
Phú Thọ	Thao	Phú Thọ	14.13	14.46	14.33	13.76	13.73	15.04	15.29	12/08/22 13:00	15.29	17.50	18.20	19.00	
Phú Thọ	Lô	Vụ Quang	6.26	6.82	7.16	6.90	7.42	8.30	8.64	12/08/22 13:00	8.64	18.30	19.50	20.50	
Phú Thọ	Hồng	Việt Trì	4.44	4.97	5.39	5.16	5.26	6.38	6.75	12/08/22 13:00	6.75	13.70	14.90	15.90	
Vĩnh Phúc	Phó Đáy	Quảng Cư	27.25	27.41	26.99	26.92	27.39	28.16	28.74	12/08/22 13:00	28.74	28.50	29.00	29.50	trên BĐ I: 0.24m
Bắc Giang	Thương	Cầu Sơn	13.24	13.22	13.21	13.21	13.79	13.93	13.98	11/08/22 22:00	13.90	14.00	15.00	16.00	
Bắc Giang	Lục Nam	Cầm Đàn	37.36	37.12	37.07	37.04	39.15	38.24	39.93	11/08/22 9:00	38.04	41.00	43.00	45.00	
Bắc Giang	Lục Nam	Chũ	2.28	2.16	2.24	2.31	5.16	5.03	6.78	11/08/22 17:00	4.30	11.00	12.00	13.00	
Bắc Ninh	Đuống	Bến Hồ	1.27	1.48	1.76	1.84	2.11	2.76	2.84	12/08/22 1:00	2.70	6.80	7.50	8.40	
Bắc Ninh	Cầu	Đáp Cầu	1.01	1.23	1.42	1.57	2.02	3.05	3.19	12/08/22 13:00	3.19	4.30	5.30	6.30	
Hà Nội	Hồng	Sơn Tây (TV)	3.55	3.85	4.24	4.11	4.21	5.17	5.44	12/08/22 13:00	5.44	12.40	13.40	14.40	
Hà Nội	Hồng	Ba Thá	1.12	1.53	1.77	1.78	2.54	4.39	4.98	12/08/22 13:00	4.98	5.50	6.50	7.50	
Hà Nội	Đà	Trung Hà	7.07	7.20	7.33	7.15	7.37	8.06	8.30	12/08/22 13:00	8.30	15.00	16.00	17.00	
Hà Nội	Hồng	Hà Nội	2.16	2.41	2.75	2.76	2.90	3.65	3.74	12/08/22 13:00	3.74	9.50	10.50	11.50	
Hưng Yên	Hồng	Hưng Yên	1.37	1.57	1.79	1.94	2.03	2.53	2.74	11/08/22 19:00		5.50	6.30	7.00	
Hải Dương	Thái Bình	Phả Lại	0.88	1.17	1.30	1.26	1.62	2.30	2.55	11/08/22 19:00		4.00	5.00	6.00	
Hải Dương	Kinh Môn	An Phụ	0.52	0.72	0.86	1.12	1.32	1.25	2.40	11/08/22 18:00		2.20	2.60	2.90	
Hải Dương	Gù	Bá Nha	0.54	0.75	0.72	0.81	1.15	0.97	2.29	11/08/22 18:00		2.00	2.40	2.70	
Nam Định	Đào	Nam Định TV	1.29	1.42	1.58	1.68	1.87	1.90	2.68	11/08/22 17:00		3.20	3.80	4.30	
Nam Định	Ninh Cơ	Trực Phương	1.13	1.40	1.34	1.38	1.53	1.29	2.61	11/08/22 17:00		2.00	2.30	2.60	
Hà Nam	Đáy	Phủ Lý	1.16	1.27	1.52	1.58	2.19	3.19	3.35	12/08/22 13:00	3.35	3.00	3.50	4.00	trên BĐ I: 0.35m
Ninh Bình	Đáy	Ninh Bình	0.67	0.85	1.06	1.09	1.37	1.88	2.12	11/08/22 18:00		2.50	3.00	3.50	
Thái Bình	Trà Lý	Thái Bình	1.05	1.15	1.28	1.36	1.62	1.11	2.61	11/08/22 17:00		2.20	2.80	3.50	
Hải Phòng	Vân Uç	Trung Trang	0.41	0.61	0.71	0.79	1.36	0.79	2.30	11/08/22 18:00	0.98	2.00	2.30	2.60	
Quảng Ninh	Kinh Thầy	Bến Triều	0.71	0.79	1.11	1.05	1.61	1.43	2.42	11/08/22 18:00	1.20	2.20	2.40	2.60	

(Cấp báo động theo Quyết định số: 05/2020/QĐ-TTg ngày 31/1/2020 của Thủ tướng Chính phủ)

3. Tình hình vận hành các công trình tiêu nước và diện tích ngập lụt, úng

* **Tình hình sản xuất:** Hiện nay trên toàn vùng Trung du và đồng bằng Bắc Bộ đang sản xuất vụ mùa theo kế hoạch với tổng diện tích hơn 645 nghìn ha (Lúa 543 nghìn ha, rau màu 102 nghìn ha).

* **Tình hình vận hành:** Tính đến thời điểm 15h ngày 12/08/2022, trên toàn vùng đã vận hành 527 trạm bơm với 2.355 tổ máy (Ninh Bình 14 trạm/44 máy, Hà Nội 191 trạm/798 máy, Bắc Ninh 44 trạm/227 máy, Hưng Yên 80 trạm/304 máy, Hải Dương 127 trạm/610 máy, Hà Nam 29 trạm/136 máy, Phú Thọ 6 trạm /27 máy, Bắc Giang 21 trạm/110 máy, Công ty Bắc Nam Hà 11 trạm/91 máy); 98 cống tiêu (Ninh Bình 92 cống, Hà Nam 5 cống, Bắc Nam Hà 01 cống) để tiêu thoát nước.

* **Tình hình ngập úng:** Diện tích bị ngập úng khu vực Trung du và đồng bằng sông Hồng tính đến 15h ngày 12/08/2022 là 10.077,2 ha (Ninh Bình 333,3ha, Hà Nội 1.001ha, Thái Bình 460ha, Hưng Yên 1.305ha, Hải Dương 4.141,5ha, Hà Nam 2.657ha, Bắc Giang 157,7ha, Phú Thọ 22ha).

4. Đề xuất, kiến nghị

Dự báo ngày từ sau 13h ngày 12/08-14/08, khu vực Trung du và đồng bằng Bắc Bộ sẽ có mưa với lượng phổ biến từ 0-30mm/ngày, mưa tập trung ở khu vực như Quảng Ninh, Phú Thọ, Hải Dương, Hải Phòng...

Đề nghị các Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi, Chi cục Thủy lợi, các tỉnh, thành phố chủ động khơi thông lòng lạch, dòng chảy; tiếp tục vận hành các công trình tiêu thoát nước đặc biệt là các tỉnh, thành phố còn có diện tích ngập úng như Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nội, Hà Nam....

VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI